

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 12-8-2022

“Tranh chấp về hôn nhân và gia
đình - Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phụng;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Duy Oanh;

2. Ông Nguyễn Phát Triển;

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Châu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022 tại phòng xử án của trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 54/2022/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 5 năm 2022, về việc “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – Ly hôn, nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 08 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 327/2022/QĐST-HNGĐ ngày 27/7/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy Q, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Số nhà 219/1, ấp Tân L, xã Phong H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Đặng Hoàng V, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Số nhà 316B/1, ấp Tân B, xã Phong H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị Q có mặt, anh V vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thúy Q trình bày:

Về hôn nhân: Chị Q và anh V quen nhau và được cha mẹ hai bên tổ chức đám cưới năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phong H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 05/8/2019. Thời gian đầu, vợ chồng sống hạnh phúc và có 01 con chung. Khoảng tháng 7/2018, vợ chồng đi làm công nhân ở tỉnh Bình Dương, thời gian này anh V tụ tập cùng bạn bè ăn chơi không lo làm

việc và lấy tài sản trong gia đình đem bán tiêu sài cá nhân. Chị Q không đưa tiền cho anh V thì anh V đánh chị Q và có quan hệ tình cảm với nhiều người phụ nữ khác. Chị Q đã nhiều lần khuyên anh V lo làm việc nhưng anh V vẫn không thay đổi. Vì vậy tháng 10/2021, chị Q đã về nhà cha mẹ ruột tại ấp Tân Lợi, xã Phong Hòa sống cho đến nay. Khoảng thời gian xa nhau, vợ chồng không hàn gắn tình cảm vợ chồng, anh V cũng không đến thăm con. Chị Q nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên chị Q yêu cầu được ly hôn với anh Đặng Hoàng V.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Đặng Nguyễn Hoàng S, sinh ngày 17/4/2018, hiện con chung đang sống với chị Q. Khi ly hôn, chị Q yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có và không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Đặng Hoàng V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng và không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Nguyễn Thị Thúy Q yêu cầu được ly hôn và tranh chấp nuôi con với anh Đặng Hoàng V, do đó xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – Ly hôn, nuôi con” theo quy định tại khoản 1 điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Bị đơn anh Đặng Hoàng V có địa chỉ cư trú tại huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với bị đơn là anh Đặng Hoàng V để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai nhưng anh Đặng Hoàng V vẫn không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh Đặng Hoàng V theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét về quan hệ hôn nhân: Sau thời gian tìm hiểu, chị Q và anh V được cha mẹ hai bên tổ chức đám cưới năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phong H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 05/8/2019 theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

[2.2] Xét yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thúy Q, Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Q và anh V trong thời gian chung sống có phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân theo chị Q trình bày là do anh V tụ tập cùng bạn bè ăn chơi, không lo làm việc và lấy tài sản trong gia đình đem bán tiêu sài cá nhân. Chị Q không đưa tiền cho anh V thì anh V đánh chị Q và có quan hệ tình cảm với nhiều người phụ nữ khác nhưng chị Q không có chứng cứ và không yêu cầu xử lý hình sự đối với việc anh V có quan hệ tình cảm với nhiều người phụ nữ khác. Như vậy anh V đã vi phạm nghĩa vụ của vợ chồng. Chị Q nhiều lần khuyên can anh V từ bỏ ăn chơi để lo cho gia đình nhưng anh V vẫn không thay đổi. Vì vậy chị Q đã đưa con về nhà cha mẹ ruột sống từ tháng 10/2021 cho đến nay. Khoảng thời gian xa nhau, chị Q và anh V không hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo cho anh Đặng Hoàng V về nội dung yêu cầu khởi kiện của chị Q, các thông báo và triệu tập để hòa giải, giải quyết vụ án nhưng anh V vẫn không đến Tòa án làm việc và cũng không có bất kỳ ý kiến nào đối với yêu cầu khởi kiện của chị Q, chứng tỏ anh V không có ý muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Từ những nhận định trên, có đủ cơ sở xác định mâu thuẫn giữa chị Q và anh V đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thúy Q.

[2.3] Xét về con chung: Chị Nguyễn Thị Thúy Q và anh Đặng Hoàng V có 01 con chung tên Đặng Nguyễn Hoàng S, sinh ngày 17/4/2018, hiện con chung đang sống với chị Q. Khi ly hôn, chị Q yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Hội đồng xét xử xét thấy: Cha, mẹ có nghĩa vụ và quyền ngang nhau, cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng con chung nên giao con chung cho ai nuôi dưỡng cũng phải đảm bảo con chung được ổn định cuộc sống, nuôi dạy và phát triển trong điều kiện tốt nhất. Khoảng thời gian chị Q và anh V không sống chung, cháu Sang đã có cuộc sống ổn định với chị Q và cháu được chăm sóc tốt, phát triển về mọi mặt. Vì vậy, giao con chung cho chị Q tiếp tục trực tiếp nuôi để cháu có cuộc sống ổn định và phát triển tốt nhất về tâm sinh lý, thể chất, sinh hoạt của cháu là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[2.4] Xét về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Thúy Q không yêu cầu anh Đặng Hoàng V cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thúy Q xác định không có và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thúy Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy Q được ly hôn với anh Đặng Hoàng V.

2. Về con chung: Giao con chung tên Đặng Nguyễn Hoàng S, sinh ngày 17/4/2018 cho chị Nguyễn Thị Thúy Q tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, hiện con chung đang sống với chị Q.

Chị Nguyễn Thị Thúy Q cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Đặng Hoàng V trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Thúy Q không yêu cầu anh Đặng Hoàng V cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thúy Q xác định không có và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí và tạm ứng án phí:

Chị Nguyễn Thị Thúy Q chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006051 ngày 05/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (chị Q đã nộp xong).

6. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/8/2022). Đối với bị đơn không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày, tính từ ngày bản án này được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- Chi cục THADS huyện Lai Vung;
- Các đương sự;
- UBND xã Phong H;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phụng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- Chi cục THADS huyện Lai Vung;
- UBND xã Phong Hòa (số 91/2019);
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phượng

